

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/HSST
Ngày: 15 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hoan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sen
Bà Nguyễn Thị Chiều

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọt - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021, đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Kim S, Sinh năm 1954; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 5, xã HH, huyện ĐP, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Hồ Thị H (đã chết); có vợ là Lê Thị L và có 04 con (lớn S năm 1976, nhỏ S năm 1990); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, S năm 1966; trú tại: Thôn 5, xã HH, huyện ĐP, thành phố HN; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn H, S năm 1961; trú tại: Thôn Chùa Ngụ, xã ĐS, huyện HH, thành phố HN; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 16/01/2021, Nguyễn Kim S ra làm ruộng ở khu bãi số 8A, xã TC, huyện ĐP, thành phố HN thì xảy ra mâu thuẫn với ông Nguyễn Văn T (cả

hai cùng ở Thôn 5, xã TC, huyện ĐP, thành phố HN) về việc sử dụng chung điện. Hai bên lời qua tiếng lại nên S dùng tay phải cầm 01 con dao bầu dài khoảng 30 cm, chuôi làm bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 28 cm, có 01 đầu nhọn, phần bản rộng nhất khoảng 06 cm (dùng để thái rau và đi làm đồng) ở giỏ xe mô tô của mình xia (lưỡi dao ngửa lên) về phía người ông T, khiến ông T bị rách túi áo ngực bên trái. Ông T vẫn thách thức nên S tiếp tục dùng dao đâm cái thứ hai về phía sườn phải của ông T làm rách áo ông T, đồng thời lúc này ông T dơ tay phải lên đỡ thì khuỷu tay bị suột vào lưỡi dao làm rách da chảy máu. Khi tay phải của ông T đỡ dao thì bị dao cứa vào mu bàn tay gây thương tích. Sau đó, ông Nguyễn Văn H, S năm 1961 ở thôn Chùa Ngụ, xã Đức Sở, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội (đang làm vườn gần đó) ra can ngăn thì sự việc chấm dứt. Ông T được gia đình đưa đi điều trị tại Bệnh viện Việt Đức.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 331/TTPY ngày 26/3/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận thương tích của ông Nguyễn Văn T:

“1. Sẹo vết thương khuỷu tay phải: 01%.

2. Sẹo vết thương bàn tay phải: 02%.

3. Hiện tại trên kết quả điện cơ theo dõi hình ảnh tổn thương không hoàn toàn dây thần kinh trụ bên phải định khu dưới chỗ chia nhánh thần kinh bì trụ mu tay và trên chỗ chia nhánh cho cơ gian cốt I mu tay và cơ dạng ngón út trên bản ghi dẫn truyền thần kinh và bản ghi điện cơ đồ. Không phải vị trí vết thương bờ trụ bàn tay phải. Không cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với tổn thương trên.

4. Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 03%”.

Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT đã thu giữ, tạm giữ đồ vật chứng là:

+ 01 áo sơ mi dài tay, ở phần túi áo ngực bên trái có 01 vết rách dài khoảng 07 cm; 01 áo khoác gió dài tay màu đỏ đen; 01 áo len dài tay. Ngày 29/4/2021 Cơ quan Công an huyện Đan Phượng đã trả lại cho ông T.

+ 01 con dao (loại dao bầu) có cán bằng nhựa màu xanh dài 12 cm, phần thân và lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 28 cm có mũi dao nhọn, phần thân dao bản rộng nhất khoảng 06 cm thu giữ của Nguyễn Kim S.

Tại bản cáo trạng số: 56/CT-VKS.ĐP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy T Nguyễn Kim S về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Kim S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Sau khi gây thương tích cho ông T bị cáo ăn năn hối lỗi nên đã cùng gia đình đi vay mượn để bồi thường cho bị hại tổng số tiền 15 triệu đồng và đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh

khó khăn, là lao động chính trong gia đình để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương trở thành người có ích.

- Bị hại xác nhận bị cáo Nguyễn Kim S đã bồi thường số tiền 15.000.000 đồng và giữ nguyên yêu cầu buộc bị cáo Nguyễn Kim S phải bồi thường thêm số tiền 80.000.000 đồng và đề nghị xét xử nghiêm đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng trình bày luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định đã truy T đối với bị cáo theo cáo trạng.

Sau khi đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 134 BLHS; điểm b, i, s, v khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Kim S từ 06 đến 09 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” và buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền (Xe đi lại đưa vào viện: 600.000 đồng; tiền khâu vết thương, khám chữa bệnh, thuốc uống chữa trị: 8.000.000 đồng; giảm thu nhập 10 ngày là 4.000.000 đồng; tổn thất tinh thần 5 tháng lương là 7.450.000 đồng). Tổng số là 20.500.000 đồng, bị cáo còn tiếp tục bồi thường số tiền 5.050.000 đồng và áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy 01 con dao bầu, cán nhựa màu xanh, dài 12cm do không còn giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về T tụng: Hành vi, quyết định T tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy T đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật T tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy T và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành T tụng, người tiến hành T tụng. Do đó, các hành vi, quyết định T tụng của Cơ quan tiến hành T tụng, người tiến hành T tụng đều tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Hành vi của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu giữ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/01/2021, tại khu bãi số 8A xã TC, huyện ĐP, thành phố HN, trong khi đang làm ruộng thì giữa Nguyễn Kim S và Nguyễn Văn T xảy ra mâu thuẫn. Nguyễn Kim S đã dùng dao bầu dài khoảng 30cm (chuôi dao làm bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại) xia nhiều cái về phía người ông Nguyễn Văn T khiến ông T bị thương tích ở khuỷu tay phải và bàn tay phải, gây tổn hại sức khỏe 3%. Hành vi của Nguyễn Kim S đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy T đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s, v khoản 1 Điều 51 BLHS, đó là đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước và được tặng Kỷ niệm chương chiến sĩ Trường Sơn (vì có thành tích chiến đấu, xây dựng và phát huy truyền thống bộ đội Trường Sơn). Ngoài ra, bị cáo còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS đó là: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú), người bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến xảy ra sự việc.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cũng như tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải bắt bị cáo cách ly ra ngoài xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú. Như vậy, vừa có tác dụng răn đe giáo dục, vừa thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị thương tích ngày 16/01/2021 thì bị hại ông Nguyễn Văn T đến khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng, cùng ngày thì ông T được chuyển Bệnh viện Việt Đức khám, điều trị đến ngày 17/01/2021 ra viện.

Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thêm số tiền 80.000.000 đồng, gồm chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng 700.000 đồng; chi phí điều trị tại Bệnh viện Việt Đức (theo hóa đơn): 6.587.132 đồng; xe đi Bệnh viện Việt Đức 500.000 đồng, thuê xe đi giám định 2 lần 1.200.000 đồng; 02 ống thuốc giảm đau 6.000.000 đồng; chi phí ăn uống 2.000.000 đồng; tiền thuốc sau điều trị tại bệnh viện 2.700.000 đồng; tiền thuê bác sĩ thay băng tại nhà sau khi ra viện 3.000.000 đồng; ngày công lao động bị mất 20.000.000 đồng. Tổng cộng 42.687.132 đồng, còn lại các chi phí khác bị hại không kê khai được.

Căn cứ Điều 48 BLHS, các điều 584, 585, 586, 590 BLDS, cần chấp nhận các khoản tiền thuốc, tiền viện phí có hóa đơn và các chi phí hợp lý khác mặc dù không có hóa đơn nhưng đây là những khoản chi cần thiết cho việc chữa trị của người bị hại. Cụ thể cần buộc bị cáo bồi thường các khoản sau:

- Chi phí sơ cứu tại Trạm y tế xã và Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng chấp nhận theo yêu cầu của bị hại: 900.000 đồng;
- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Việt Đức (theo hóa đơn): 6.587.132 đồng;
- Chi phí mua thuốc điều trị ngoài khi nằm viện không có hóa đơn và điều trị theo đơn sau khi ra viện, chấp nhận theo yêu cầu của bị hại: 8.700.000 đồng;
- Chi phí thuê xe đi lại các Bệnh viện, 2 lần đi giám định (chi phí hợp lý): 1.700.000 đồng;
- Thu nhập bị mất khi nằm viện là 02 ngày, 15 ngày nghỉ sau khi ra viện và 02 ngày đi giám định, tổng 19 ngày x 300.000 đồng/ngày = 5.700.000 đồng;
- Thu nhập bị mất của một người chăm sóc trong thời gian nằm viện: 300.000 đồng/ngày x 02 ngày = 600.000 đồng;
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe khi nằm viện và sau khi ra viện chấp nhận theo yêu cầu của bị hại là 2.000.000 đồng;
- Tổn thất về tinh thần: 5.000.000 đồng.

Các yêu cầu khác của bị hại không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Như vậy, tổng cộng số tiền bị hại yêu cầu được chấp nhận: 31.187.132 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 15.000.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 16.187.132 đồng.

[6] Về vật xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao bầu dài khoảng 30cm đã cũ, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về án phí: Do bị cáo là người cao tuổi và có đơn nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Kim S 07 (Bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Cố ý gây thương tích”.

Giao bị cáo Nguyễn Kim S cho Ủy ban nhân dân xã TC, huyện ĐP, thành phố HN giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, các điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Kim S phải tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại là ông Nguyễn Văn T số tiền 16.187.132 đồng (Mười sáu triệu một trăm tám mươi bảy nghìn một trăm ba mươi hai đồng).

Kể từ ngày người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bầu dài khoảng 30cm, cán dao màu xanh (Chi tiết theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 24/6/2020 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội).

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA, VKS huyện Đan Phượng;
- Chi cục THA dân sự huyện Đan Phượng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Hoan

